

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA AN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HS-ST  
Ngày: 23 - 11 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA AN, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Dong

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Bằng
2. Bà Nguyễn Thị Út

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Hồng Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa An.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An tham gia phiên tòa:** Ông Trịnh Nguyễn Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 45/2022/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

**Trần Văn Đ** (tên gọi khác: Không); Sinh ngày 28 tháng 8 năm 1973 tại huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 03/10; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Trọng H, sinh năm 1944 và Con bà Lương Thị B, sinh năm: 1947 cùng trú tại: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng; Vợ: Trần Thị L, sinh năm 1976; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con: có 02 con, con thứ nhất sinh năm 1993, con thứ hai sinh năm 2001; Anh chị em ruột: Có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không có.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng từ ngày 23/7/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Bà Trần Thị La; sinh ngày 08/02/1976; (Có mặt).

Địa chỉ: xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

*Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn S; Sinh ngày 14/10/1981; (Có mặt)
2. Anh Trần Văn H; Sinh ngày 26/5/1970; (Vắng mặt không có lý do)
3. Anh Trần Văn L; Sinh ngày 02/5/1983; (Có mặt)
4. Anh Đinh Văn L; Sinh ngày 15/10/1985; (Có mặt)

Cùng địa chỉ: xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: **Hồi 13 giờ 30 phút ngày 23/7/2022, tại khu vực Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Trần Văn Đ (sinh năm: 1973, trú tại: xóm B, xã B, huyện H) đang có dấu hiệu phạm tội về ma túy. Vật chứng thu giữ: 05 (năm) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng (Đề khai đây là Heroine), thu giữ trong túi áo ngực bên trái Đ đang mặc trên người; tiền Việt Nam 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi và 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 11H1-269.96 (xe đã qua sử dụng) của Trần Văn Đ.**

Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Văn Đ, phát hiện và thu giữ trên cửa sổ đầu giường ngủ của Đ 01 (một) gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng có dòng chữ, bên trong chứa chất bột màu trắng (Đ khai là Heroine).

Vật chứng thu giữ đem cân có tổng khối lượng 0,4266 gam (*Không thấy bốn hai sáu sáu gam*).

Ngày 25 tháng 7 năm 2022, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An ban hành Quyết định trưng cầu giám định đối với toàn bộ vật chứng của vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 213/KL-KTHS ngày 02 tháng 8 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: **Heroine**”.

*Quá trình điều tra xác định:* Do muốn có ma túy để sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời, khoảng 08 giờ ngày 21/7/2022, Trần Văn Đ một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển kiểm soát 11H1-26996 đi từ nhà thuộc xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng đến thành phố C để mua Heroine. Khi đến khu vực cầu B thuộc phường S, thành phố C, Đ gặp một người đàn ông khoảng 50 tuổi, không biết tên, địa chỉ và mua với người này 01 (một) gói Heroine với giá 1.000.000,đ (*Một triệu đồng*), sau đó quay về nhà. Khi về đến nhà, Đ đem gói Heroine vừa mua được chia ra một phần gói bằng giấy màu trắng có dòng chữ cất giấu trên cửa sổ trong buồng ngủ để sử dụng cho bản thân và sẽ

tiếp tục chia nhỏ ra bán lẻ tiếp, số còn lại chia thành 05 (năm) gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng mang theo người với mục đích có ai mua thì bán lại cho người khác để kiếm lời. Khoảng 13 giờ ngày 23/7/2022, Đề mang theo 05 gói Heroine trên đi từ nhà ra đến đầu làng ( xóm B, xã B) thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Qua đầu tranh, Trần Văn Đ khai nhận trong khoảng thời gian từ tháng 5/2022 đến tháng 7/2022, Đề đã nhiều lần bán ma túy cho những người nghiện cùng trú tại xóm B, xã B, huyện H, cụ thể: bán cho Trần Văn L khoảng 06 lần, lần gần nhất là ngày 18/7/2022; bán cho Trần Văn S 02 lần, vào các ngày giữa tháng 5/2022; bán cho Trần Văn H 02 lần vào ngày 15/5/2022 và ngày 23/6/2022; bán cho Đinh Văn L 02 lần, vào đầu tháng 7/2022 và ngày 17/7/2022.

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKSHA ngày 03/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An đã truy tố bị cáo Trần Văn Đ về Tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo Trần Văn Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ: Trần Văn Đ, sinh năm: 1973. HKTT: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 23/7/2022”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lại của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu, phát mại để sung công quỹ nhà nước gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, có số IMEI 1:864358054449464, số IMEI 2: 864358054449472, gắn số thuê bao: 0384819xxx (điện thoại đã qua sử dụng).

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ-nâu-đen, biển kiểm soát 11H1-269.xx, số khung: RLHJK0317MY517905 số máy; JK03E-2424568 (xe đã qua sử dụng). Giấy tờ xe mang tên bị cáo và bị cáo dùng chiếc xe này vào việc phạm tội. Xe này là tài sản chung vợ chồng nên cần tịch thu, phát mại sung công quỹ nhà nước  $\frac{1}{2}$  giá trị của chiếc xe; Hoàn trả  $\frac{1}{2}$  giá trị chiếc xe cho bà Trần Thị L trú tại: xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ số tiền do phạm tội mà có, hoàn trả cho bị cáo số tiền 500.000đ do bị cáo bán tài sản mà có. Nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với bản luận tội của Kiểm sát viên về tội danh cũng như mức hình phạt; tuy nhiên trong lời nói sau cùng bị cáo Đ nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo đã thực hiện, tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa do đó xác định được: **Hồi 13 giờ 30 phút ngày 23/7/2022, tại khu vực Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,4266 gam (Không thấy bốn hai sáu sáu) Heroine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bán lại kiếm lời.** Trước đó, trong khoảng thời gian từ tháng 5 năm 2022 đến tháng 7 năm 2022, bị cáo đã nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng gồm Trần Văn L, Trần Văn S, Trần Văn H và Đinh Văn L. Kết quả cân xác định khối lượng của cơ quan điều tra Công an huyện Hòa An cho thấy có khối lượng là 0,4266 gam (Không thấy bốn hai sáu sáu). Đồng thời, tại Bản kết luận số 213/KL-KTHS, ngày 02/8/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng cũng kết luận: “Mẫu gửi giám định là ma túy, loại: Heroine”.

[3] Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo trình độ văn hóa 03/10 hiểu biết còn hạn chế nhưng vẫn nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật mà bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, nhằm để thỏa mãn nhu cầu cho bản thân và mua bán để kiếm lời. Hành vi của bị cáo đã có đầy đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội ‘Mua bán trái phép chất ma túy’ theo quy định tại điểm b khoản 2

Điều 251 Bộ luật hình sự 2015 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa An, Cao Bằng đã truy tố là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 quy định: Tội Mua bán trái phép chất ma túy.

*‘ 1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù 02 năm đến 07 năm.*

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm;*

*a, ...*

*b, Phạm tội 02 lần trở lên;*

*...*

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, không chỉ xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an, trật tự an toàn xã hội. Việc mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay đang gây nhức nhối trong dư luận nhân dân và đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Xét về nhân thân của bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nhận thức được rõ tác hại của ma túy, hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và bị cáo có bố đẻ là ông Trần Trọng H được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s Khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: không có. Với khối lượng ma túy là 0,4266 gam nên khi xem xét mức hình phạt hội đồng xét xử cân nhắc với mức trên mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Để đảm bảo sự nghiêm minh của pháp luật, đảm bảo tính giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm, xét bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy khả năng tự cải tạo của bị cáo là không đảm bảo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết để nhằm giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung đối với xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 của tội danh này quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền là hình phạt bổ sung. Xét thấy, bị cáo bản thân nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung với đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tính chất mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt của bị cáo là phù hợp với nhận định của HĐXX nên cần được chấp nhận.

[6] Liên quan đến vụ án này, Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành điều tra xác minh. Nếu đủ căn cứ sẽ tiến hành xử lý trong vụ án khác.

Đối với các ông Trần Văn L, Trần Văn S, Trần Văn H, Đinh Văn L đều là các đối tượng đã nhiều lần mua ma túy với bị cáo nhằm mục đích sử dụng cho bản thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hòa An đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS

Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “ Vật chứng vụ: Trần Văn Đ, sinh năm: 1973. HKTT: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 23/7/2022”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Đây là vật nhà nước nghiêm cấm tàng trữ, mua bán nên cần tịch thu, tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nên cần được chấp nhận.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, có số IMEI 1:864358054449464, số IMEI 2: 864358054449472, gắn số thuê bao: 0384819xxx (điện thoại đã qua sử dụng). Điện thoại bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu, phát mại để sung quỹ nhà nước.

+ Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi: “Tiền VNĐ thu giữ trên người Trần Văn Đ, sinh năm 1973. HKTT: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 23/7/2022. Bên trong có số tiền: 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*). Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện H, tỉnh Cao Bằng. Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ số tiền do phạm tội mà có, hoàn trả cho bị cáo số tiền 500.000đ là do bị cáo bán tài sản mà có là phù hợp với quy định của pháp luật.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu đỏ - nâu – đen, biển kiểm soát 11H1-269.xx, số khung: RLHJK0317MY517905, số máy: JK03E-2424568 (xe đã qua sử dụng); xe này là tài sản chung vợ chồng, khi mua xe vợ chồng thỏa thuận giấy tờ xe mang tên bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo dùng xe này để phạm tội nên cần tịch thu để phát mại  $\frac{1}{2}$  giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda

Vision màu đỏ-nâu-đen, biển kiểm soát 11H1-269.xx. Tại phiên tòa bà L có yêu cầu được hoàn trả xe để phục vụ làm phương tiện đi lại sinh hoạt hàng ngày. Xe là tài sản chung của vợ chồng nên cần hoàn trả ½ giá trị xe cho bà L là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**1. Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn Đ 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/7/2022.

**Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ: Trần Văn Đ, sinh năm: 1973. HKTT: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 23/7/2022”. Mặt sau có chữ ký của đối tượng, thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu giáp lai của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng

- Tịch thu, phát mại để sung quỹ nhà nước gồm:

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu xanh, có số IMEI 1:864358054449464, số IMEI 2: 864358054449472, gắn số thuê bao: 0384819xxx (điện thoại đã qua sử dụng).

+ ½ giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ-nâu-đen, biển kiểm soát 11H1-269.xx, số khung: RLHJK0317MY517905 số máy; JK03E-2424568 (xe đã qua sử dụng).

- Hoàn trả cho bà Trần Thị L trú tại: xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng ½ giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ-nâu-đen, biển kiểm soát 11H1-269.xx, số khung: RLHJK0317MY517905 số máy; JK03E-2424568 (xe đã qua sử dụng).



- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) và hoàn trả cho bị cáo số tiền 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*) nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án. (Số tiền có trong 01 (một) phong bì được niêm phong theo quy định, mặt trước phong bì ghi: “Tiền VNĐ thu giữ trên người Trần Văn Đ, sinh năm 1973. HKTT: Xóm B, xã B, huyện H, tỉnh Cao Bằng. Hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy, bị bắt ngày 23/7/2022. Bên trong có số tiền: 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*). Mặt sau phong bì có chữ ký của thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 dấu của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh huyện H, tỉnh Cao Bằng).

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa An theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 07 ngày 03/11/2022.

**3. Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án; Bị cáo Trần Văn Đ phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

**4. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Công an huyện Hòa An;
- Viện kiểm sát Hòa An;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Thi hành án DS Hòa An;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Dong**